

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2022 giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1988

* **Bị đơn:** Anh Cao Văn Q, sinh năm: 1988

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Cháu Cao Nguyên P, SN: 11/12/2016 và cháu Cao Minh T1, SN: 07/02/2019

Người đại diện theo pháp luật của cháu Cao Nguyên P: Chị Nguyễn Thị T - Mẹ đẻ

Người đại diện theo pháp luật của cháu Cao Minh T1: anh Cao Văn Q - Bố đẻ.

Đều có địa chỉ: thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Hưng yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Cao Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Cao Văn Q đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Cao Văn Q có 02 con chung là cháu Cao Nguyên P, SN: 11/12/2016 và cháu Cao Minh T1, SN: 07/02/2019. Anh chị tự nguyện thoả thuận: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cao Nguyên P - SN: 11/12/2016, anh Cao Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cao Minh T1 - SN: 07/02/2019 đến khi các cháu thành niên, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Chị Nguyễn Thị T và anh Cao Văn Q xác định anh chị không có gì chung và tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện xin chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng. Được đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Thuỳ đã nộp theo biên lai số AA/2021/0010585 ngày 24/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hưng Yên, chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T tự nguyện sung công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Văn Giang;
- UBND xã T, h. V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện